*Ngày soạn:……………..*

*Ngày dạy:………………*

**VĂN BẢN 3**

**THẦN TRỤ TRỜI**

*(Thần thoại Việt Nam)*

*Tiết:……*

**I. MỤC TIÊU**

**1. Kiến thức**

- Phân tích và đánh giá được một số yếu tố về nội dung *(đề tài, chủ đề, thông điệp,…)* và hình thức *(không gian, thời gian, cốt truyện, nhân vật, lời người kể chuyện và lời nhân vật,…)* của truyện thần thoại.

**2. Năng lực**

***- Năng lực chung:*** Năng lực giải quyết vấn đề, năng lực tự quản bản thân, năng lực giao tiếp, năng lực hợp tác...

***- Năng lực chuyên biệt:***

+ Năng lực nhận biết, phân tích được một số yếu tố của truyện đồng thoại *(cốt truyện, nhân vật, lời người kể chuyện, lời nhân vật)* và người kể chuyện ngôi thứ nhất.

***3. Phẩm chất***

- Cảm phục và trân trọng những người anh hùng, những giá trị nhân văn cao đẹp; tôn trọng và có ý thức tìm hiểu nền văn học, văn hoá Việt Nam và các nước trên thế giới.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

***1. Chuẩn bị của giáo viên:***

- Giáo án

- Một số video, tranh ảnh liên quan đến nội dung bài học.

- Máy chiếu, máy tính

- Bảng giao nhiệm vụ cho học sinh hoạt động trên lớp.

***2. Chuẩn bị của học sinh:*** SGK, SBT Ngữ văn 10, soạn bài theo hệ thống câu hỏi hướng dẫn học bài, vở ghi.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG**

**a. Mục tiêu:**

- Tạo hứng thú cho HS, thu hút HS sẵn sàng thực hiện nhiệm vụ học tập của mình.

- Kết nối kiến thức từ cuộc sống vào nội dung bài học.

- HS khắc sâu kiến thức nội dung bài học.

**b. Nội dung:** Kiến thức đời sống, xã hội

**c. Sản phẩm:** Những suy nghĩ, chia sẻ của HS.

**d. Tổ chức thực hiện:**

- GV tổ chức cho HS tham gia trò chơi “ĐUỔI HÌNH BẮT CHỮ”

- Hình ảnh về: thể loại thần thoại, Nữ thần Mặt Trăng và Mặt Trời, Nữ thần Lúa

- HS trả lời câu hỏi.

- GV gọi HS nhận xét và chuẩn kiến thức.

- GV dẫn dắt vào bài mới: *Trong hệ thống truyện thần thoại của Việt Nam về sự sáng lập vũ trụ, truyện “Thần Trụ Trời” được coi như truyện mở đầu, tiếp theo đó là các truyện về các thần khác như thần Mưa, thần Biển, thần Gió, thần Mặt Trời, Mặt Trăng và tiếp đến nữa là các truyện về thần sáng tạo ra muôn vật và loài người như Cuộc tu bổ các giống vật, Mười hai bà mụ. Thần ở đây là thần của thần thoại không phải là thần trong thần tích hay thần nghĩa theo mê tính dị đoan, mà là nhân vật chính trong các câu truyện, được nhân dân hình dung như lực lượng có thật, có hình dạng, có sức mạnh phi thường, nhiều phép lạ, làm nên những kỳ tích lớn lao, tác động tới con người. Để hiểu và thấy được cái hay, cái đẹp, cái đặc sắc của thần thoại Việt Nam, hôm nay cô và các em may mắn được học thần thoại “Trần Trụ trời”.*

**B. HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**

**\* Hoạt động 1: Tìm hiểu chung**

**a. Mục tiêu:** Nắm được nội dung của bài học.

**b. Nội dung:** HS sử dụng SGK, chắt lọc kiến thức để tiến hành trả lời câu hỏi của GV.

**c. Sản phẩm học tập:** HS tiếp thu kiến thức, phiếu bài tập, câu trả lời của HS.

**d. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **Nhiệm vụ 1**  **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**  - GV tổ chức cho HS tham gia trò chơi “Hộp quà bí mật” giúp HS ôn tập lại kiến thứuc về thể loại thần thoại đã học.  *Câu 1: Em hãy cho biết thần thoại là gì?*  *Câu 2: Nêu những đặc điểm của không gian thần thoại?*  *Câu 3: Nêu những đặc điểm của thời gian thần thoại?*  *Câu 4: Đặc trưng về cốt truyện trong thần thoại?*  *Câu 5: Đặc điểm về nhân vật trong thần thoại?*  *Câu 6: Trong thần thoại, người kể chuyện là lời của ai?*  *Câu 7: Đặc điểm về lời nói của nhân vật trong thần thoại?*  *Câu 8: Kể lại một thần thoại mà em biết?*  *Câu 9: Thần thoại Hi Lạp được chia thành mấy thể loại?*  *Câu 10: Nêu nội dung chính của văn bản “Hê-ra-clét đi tìm táo vàng”?*  *- HS tiếp nhận nhiệm vụ.*  **Bước 2:** **HS trao đổi thảo luận, thực hiện nhiệm vụ**  - HS suy nghĩ, trao đổi, thảo luận.  **Bước 3:** **Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - HS trình bày sản phẩm.  - GV gọi hs nhận xét, bổ sung câu trả lời của bạn.  **Bước 4:** **Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**  - GV nhận xét, đánh giá, chuẩn kiến thức.  **Nhiệm vụ 2**  **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**  - HS trả lời các câu hỏi:  *+ Nêu khái niệm Thần thoại Việt Nam?*  *+ Thần thoại Việt Nam được chia thành những nhóm chính nào?*  *- HS tiếp nhận nhiệm vụ.*  **Bước 2:** **HS trao đổi thảo luận, thực hiện nhiệm vụ**  - HS suy nghĩ, trao đổi, thảo luận.  **Bước 3:** **Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - HS trình bày sản phẩm.  - GV gọi hs nhận xét, bổ sung câu trả lời của bạn.  **Bước 4:** **Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**  - GV nhận xét, đánh giá, chuẩn kiến thức.  **Nhiệm vụ 3**  **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**  - HS trả lời các câu hỏi:  *+ Vị trí của đoạn trích?*  *+ Tóm tắt đoạn trích?*  *+ Cho biết bố cục của đoạn trích?*  *- HS tiếp nhận nhiệm vụ.*  **Bước 2:** **HS trao đổi thảo luận, thực hiện nhiệm vụ**  - HS suy nghĩ, trao đổi, thảo luận.  **Bước 3:** **Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - HS trình bày sản phẩm.  - GV gọi hs nhận xét, bổ sung câu trả lời của bạn.  **Bước 4:** **Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**  - GV nhận xét, đánh giá, chuẩn kiến thức. | **I. TÌM HIỂU CHUNG**  ***1. Thể loại thần thoại***  Ôn tập kiến thức về thể loại thần thoại qua trò chơi hộp quà bí mật.  **- Câu 1:** Thần thoại: là những chuyện hoang đường, tưởng tượng về các vị thần, các nhân vật anh hùng, nhân vật sáng tạo văn hoá… phản ánh nhận thức, cách lí giả của con người thời cổ đại về các hiện tượng trong thế giới tự nhiên và xã hội.  **- Câu 2:** Không gian: vũ trụ nguyên sơ, được chia thành 3 cõi: cõi trời, cõi đất, cõi nước.  **- Câu 3:** Thời gian: thời gian quá khứ, không xác định cụ thể.  - **Câu 4:** Cốt truyện: là chuỗi sự kiện (biến cố) được sắp xếp theo một trật tự nhất định.  **- Câu 5:** Nhân vật: có hình dạng và hành động phi thường, có khả năng biến hoá khôn lường.  **- Câu 6:** Người kể chuyện: là lời của người thuật lại câu chuyện.  **- Câu 7:** Lời nhân vật: là lời nói trực tiếp của nhân vật.  **- Câu 8:** Thần thoại Hê-ra-clét; Nữ thần Mặt Trời và Mặt Trăng; Thần Trụ Trời…  **- Câu 9:** Thần thoại Hy Lạp được chia thành 3 loại lớn (tương ứng với 3 thời kì):  + Thần thoại về nguồn gốc của thế giới, của các vị thần và của loài người.  + Thần thoại về các thành bang  + Thần thoại về các anh hùng  **- Câu 10:** Đoạn trích kể về hành trình đi tìm táo vàng – chiến công thần kì cuối cùng của Hê-ra-clét.  ***2. Thần thoại Việt Nam***  - Thần thoại Việt Nam là thể loại tự sự viết bằng văn xuôi, kể lại sự tích các vị thần sáng tạo ra thế giới tự nhiên và văn hóa, phản ánh nhận thức, cách hình dung của người thời cổ về nguồn gốc của thế giới và đời sống con người. Có thể nói truyện thần thoại được xây dựng bằng những hình ảnh, chi tiết không có thực mà chỉ là hư ảo do con người tưởng ra dựa trên quan niệm về sự tiến hóa loài người mà sau này chỉ có các nhà khoa học mới giải thích được. Đó là những quan niệm theo lối duy vật từ thời xa xưa khi bắt đầu có loài người trên Trái Đất. Nhằm phản ánh quá trình sáng tạo văn học con người thời cổ đại.  - Thần thoại Việt Nam có thể phân ra thành các nhóm chính sau đây:  + Về nguồn gốc vũ trụ và các hiện tượng tự nhiên: *Thần trụ trời, Ông Trời, Nữ thần Mặt Trăng, Thần Mặt trời, Thần Mưa...*  + Về nguồn gốc các loài động thực vật: *Cuộc tu bổ các giống vật, Thần Lúa...*  + Về nguồn gốc con người và nguồn gốc các dân tộc ở Việt Nam: *Ông Trời, Thần Nông, Mười hai bà mụ, Nữ Oa-Tứ Tượng, Lạc Long Quân-Âu Cơ...*  + Về các anh hùng thời khuyết sử, các anh hùng văn hóa, tổ sư các nghề: *Sơn Tinh-Thuỷ Tinh, Nữ thần nghề mộc, Thạch Sanh, Thánh Gióng...*  + Thần thoại Việt bị truyền thuyết hóa: *Truyền thuyết vua Hùng...*  + Thần thoại còn biến tướng trong Phật thoại, Tiên thoại, truyện cổ tích, truyện ngụ ngôn và cả truyện cười: *Cóc kiện Trời, Chử Đồng Tử...* hoặc mang dấu ấn của xã hội nguyên thủy như *Trầu Cau, Hòn Vọng Phu, Sao Hôm Sao Mai...*  => Thần thoại đã tạo nên cho con người Việt Nam nếp cảm, nếp nghĩ, nếp tư duy đầy hình tượng phóng đại và khoáng đạt.  ***3. Văn bản “Thần trụ trời”***  ***a. Vị trí***  - Truyện Thần Trụ trời thuộc nhóm thần thoại về nguồn gốc vũ trụ và các hiện tượng tự nhiên.  ***b. Tóm tắt***  - Thần Trụ trời được mở ra khi chưa có thế gian, trời đất chỉ là một vùng hỗn độn.  - Thần Trụ trời xuất hiện, tạo cột chống trời.  - Thần Trụ trời phá cột chống trời tạo ra núi, đồi, đảo, gò, đống…  - Câu vè dân gian về sự xuất hiện và công lao của các vị thần như: đếm cát, tát biển, đào sông, trồng cây…  ***c. Bố cục (3 phần)***  - Phần 1: Từ đầu đến *sang đỉnh núi kia:* Bối cảnh xuất hiện và những hình dung ban đầu về thần Trụ trời.  - Phần 2: tiếp đến *mọi việc trên trời dưới đất:* Quá trình tạo lập trời đất.  - Phần 3: còn lại: Bài vè dân gian kể về sự xuất hiện và công lao của các vị thần khác. |

**Hoạt động 2: Hướng dẫn đọc hiểu văn bản**

**a) Mục đích:** HS nắm được nội dung, ý nghĩa đoạn trích: nhân vật Hê-ra-clét, ý nghĩa những chi tiết hoang đường, tưởng tượng…

**b) Nội dung:**HS quan sát SGK để tìm hiểu nội dung kiến thức theo yêu cầu của GV.

**c) Sản phẩm:**HS hoàn thành tìm hiểu kiến thức

**d) Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **Nhiệm vụ 1**  **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**  - GV: tổ chức cho HS làm việc nhóm tìm hiểu về nhân vật Hê-ra-clét:   |  |  | | --- | --- | | Nhóm 1 | Bối cảnh xuất hiện của thần Trụ trời có gì đặc biệt? | | Nhóm 2 | Những hình dung về thần Trụ trời?  *- Ngoại hình?*  *- Hành động?* | | Nhóm 3 | Quá trình tạo lập nên trời và đất của nhân vật thần Trụ trời? | | Nhóm 4 | Em có những nhận xét gì về thần Trụ trời? |   **Bước 2:** **HS trao đổi thảo luận, thực hiện nhiệm vụ**  - HS suy nghĩ, trao đổi, thảo luận.  **Bước 3:** **Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - 1 HS đại diện trình bày sản phẩm.  - GV gọi hs nhóm khác nhận xét, bổ sung câu trả lời của nhóm bạn.  **Bước 4:** **Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**  - GV nhận xét, đánh giá, chuẩn kiến thức.  **Nhiệm vụ 2**  **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**  - GV: *HS chỉ ra và nêu ý nghĩa của những nhân vật, chi tiết hoang đường, tưởng tượng được sử dụng trong đoạn trích?*  **Bước 2:** **HS trao đổi thảo luận, thực hiện nhiệm vụ**  - HS suy nghĩ, trao đổi, thảo luận.  **Bước 3:** **Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - HS trình bày sản phẩm.  - GV gọi hs nhận xét, bổ sung câu trả lời của bạn.  **Bước 4:** **Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**  - GV nhận xét, đánh giá, chuẩn kiến thức.  **Nhiệm vụ 3**  **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**  - GV: Em có nhận xét gì về cách kết thúc truyện*?*  **Bước 2:** **HS trao đổi thảo luận, thực hiện nhiệm vụ**  - HS suy nghĩ, trao đổi, thảo luận.  **Bước 3:** **Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - HS trình bày sản phẩm.  - GV gọi hs nhận xét, bổ sung câu trả lời của bạn.  **Bước 4:** **Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**  - GV nhận xét, đánh giá, chuẩn kiến thức. | **II. Đọc – hiểu văn bản**  **1. Hình tượng thần Trụ trời**  ***a. Bối cảnh xuất hiện***  - Thần Trụ trời xuất hiện từ: “*Thuở ấy chưa có vũ trụ, chưa có muôn vật và loài người. Trời đất chỉ là một đám hỗn độn tối tăm và lạnh lẽo” và* “*Thần ở trong đám mờ mịt, hỗn độn đó không biết từ bao giờ”*  => Thời gian cổ sơ, không xác định. Không gian vũ trụ hoang sơ.  ***b. Những hình dung về thần Trụ trời***  - Ngoại hình: vóc dáng khổng lồ, chân dài, có thể bước từ vùng này qua vùng khác.  - Hành động: Ngẩng đầu đội trời lên, đào đất, đập đá, đắp thành một cái cột vừa cao, vừa to để chống trời.  => Vị thần Trụ trời có sức vóc mạnh mẽ, kì lạ mà những người bình thường không thực hiện được.  ***c. Quá trình tạo lập nên trời đất***  - Những hành động phi thường:  + Thần Trụ trời tự mình đào đất, đập đá, đắp thành một cái vừa cao, vừa to để chống trời.  + Cột được đắp cao lên bao nhiêu thì trời được nâng lên dần chừng ấy… từ đó đát trời phân ra làm hai. Đất phẳng như cái mâm vuông, trời ở trên như cái bát úp… (liên tưởng tới truyền thuyết *“Bánh chưng, bánh dày”* )  + Khi trời cao và khô, thần phá cột, lấy đất đá ném tung đi khắp nơi đã tạo ra những hòn núi, hòn đảo, gò, đống, những dải đồi cao và mặt đất ngày nay thường không bằng phẳng.  + Chỗ thần đào lên để lấy đất đá đắp cột là biển rộng.  => Thần Trụ trời là người có năng lực phi thường, mạnh mẽ và đã có công tạo ra trời, đất. Hình tượng thần trụ trời có thể coi là hình tượng thần đầu tiên của tác phẩm văn học Việt Nam.  **2. Ý nghĩa của các nhân vật, chi tiết hoang đường, tưởng tượng trong văn bản:**  **\* Những nhân vật hoang đường**  - Thần Trụ trời, thần tát biển, thần nghiền cát, nghiền sỏi…  **\*Những chi tiết hoang đường:**  - Đầu đội trời, tay đào đất, đá  - Đất bằng phẳng như mâm vuông, trời trên cao như cái bát úp, chỗ giáp ránh giữ trời và đất gọi là chân trời.  - Cột Chống trời, núi Khổng Lộ  **\*Ý nghĩa của các chi tiết hoang đường:**  - Làm cho câu chuyện trở nên hấp dẫn, lôi cuốn.  - Tô đậm công lao của thần Trụ trời.  ***3. Kết thúc truyện độc đáo***  - Thần thoại “*Thần Trụ trời”* được kết thúc bằng một bài vè, liệt kê tên của các vị thần như: thần Đếm cát, thần Tát bể (biển), thần Kể sao, thần Đào sông, thần Trồng cây, thần Xây rú (núi), thần Trụ trời.  => Đây là cách kết thúc truyện độc đáo. Ở những câu vè phía trên, tác giả dân gian liệt kê tên các vị thần có công tiếp tục công việc đang còn dang dở và chốt lại bằng câu *“Ông Trụ trời”* như muốn khẳng định, tôn trọng, khắc ghi công lao của thần Trụ trời trong việc tạo ra trời đất. |

**Hoạt động 3: GV hướng dẫn HS tổng kết**

**a) Mục đích:** HS nắm được nội dung và nghệ thuật văn bản.

**b) Nội dung:**HS đọc SGK và hoàn thành nhiệm vụ GV giao.

**c) Sản phẩm:**HS hoàn thành tìm hiểu kiến thức:

**d) Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **Nhiệm vụ 1**  **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**  - GV: *HS khái quát nội dung và những đặc sắc nghệ thuật của đoạn trích?*  **Bước 2:** **HS trao đổi thảo luận, thực hiện nhiệm vụ**  - HS suy nghĩ, trao đổi, thảo luận.  **Bước 3:** **Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - HS trình bày sản phẩm.  - GV gọi hs nhận xét, bổ sung câu trả lời của bạn.  **Bước 4:** **Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**  - GV nhận xét, đánh giá, chuẩn kiến thức. | ***1. Nội dung***  - Những lí giải còn thô sơ của con người thời cổ về quá trình hình thành nguồn gốc vũ trụ và các hiện tượng tự nhiên.  - Thể hiện niềm tôn kính đối với văn hoá tâm linh và niềm tin vào tín ngưỡng trời và đất.  ***2. Nghệ thuật:***  - Xây dựng hình tượng nhân vật độc đáo.  - Ngôn từ nghệ thuật gần gũi, dễ hiểu  - Sử dụng nhiều yếu tố kì ảo, hoang đường  - Lối kể chuyện mạch lạc, tự nhiên. |

**C. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP**

***a. Mục tiêu:*** Củng cố lại kiến thức đã học.

***b. Nội dung:*** Sử dụng SGK, kiến thức đã học để hoàn thành bài tập.

***c. Sản phẩm học tập:*** Kết quả của HS.

***d. Tổ chức thực hiện:***

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **Nhiệm vụ 1**  **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**  **Bài 1:** Trong phần kết, truyện nêu tên bảy vị thần gắn với việc giải thích nguồn gốc các sự vật hiện tượng tự nhiên. Theo tưởng tượng của em, còn vị thần nào khác nữa? Tên vị thần ấy là gì?  **Bài 2:** Cách hình dung và miêu tả đất, trời trong câu *“đất phẳng như cái mâm vuông, trời trùm lên như cái bát úp, ...”* trong truyện Thần Trụ trời gợi cho bạn nhớ đến truyền thuyết nào của người Việt Nam? Hãy tóm tắt truyền thuyết ấy và chỉ ra điểm tương đồng giữa hai tác phẩm.  *- HS tiếp nhận nhiệm vụ.*  **Bước 2:** **HS trao đổi thảo luận, thực hiện nhiệm vụ**  - HS làm bài.  **Bước 3:** **Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - HS trình bày sản phẩm.  - GV gọi hs nhận xét, bổ sung câu trả lời của bạn.  **Bước 4:** **Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**  - GV nhận xét, đánh giá, chuẩn kiến thức. | **Bài 1:** Câu trả lời của HS.  **Bài 2:**  - Cách hình dung và miêu tả đất, trời trong câu *“đất phẳng như cái mâm vuông, trời trùm lên như cái bát úp, ...”* trong truyện Thần Trụ trời gợi cho chúng ta nhớ đến truyền thuyết *“Bánh chưng, bánh dày”*  - Tóm tắt truyền thuyết Bánh chưng, bánh dày:         Sau khi đánh dẹp xong giặc Ân, vua Hùng Vương thứ 6 có ý định truyền ngôi cho con với điều kiện nếu ai tìm được món ăn ngon lành, để bày cỗ có ý nghĩa thì sẽ được nối ngôi. Trong khi các hoàng tử khác đua nhau tìm kiếm thứ của ngon vật lạ thì Lang Liêu – con trai thứ 18 lại lo lắng không biết cần chuẩn bị gì. Một hôm, chàng nằm mơ thấy có vị Thần đến bảo “Này con, vật trong Trời Đất không có gì quý bằng gạo, vì gạo là thức ăn nuôi sống con người. Con hãy nên lấy gạo nếp làm bánh hình tròn và hình vuông, để tượng hình Trời và Đất. Hãy lấy lá bọc ngoài, đặt nhân trong ruột bánh, để tượng hình Cha Mẹ sinh thành”. Nghe xong, chàng lập tức chọn loại gạo nếp tốt nhất để làm bánh Chưng, bánh Dày. Cuối cùng, món ăn của Lang Liêu được nhà vua khen ngon, có ý nghĩa và quyết định truyền ngôi cho chàng. Từ đó, mỗi dịp Tết Nguyên Đán, bánh Chưng và bánh Dày là hai loại bánh không thể thiếu khi cúng Tổ Tiên và Trời Đất. |

**D. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG**

**a. Mục tiêu:** Vận dụng kiến thức đã học để giải bài tập, củng cố kiến thức.

**b. Nội dung:** Sử dụng kiến thức đã học để hỏi và trả lời, trao đổi.

**c. Sản phẩm:** Câu trả lời của HS.

**d. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **Nhiệm vụ 1**  **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**  - GV yêu cầu HS: HS tìm đọc thần thoại Việt Nam. Chọn và tóm tắt một thần thoại mà em thích nhất.  *- HS tiếp nhận nhiệm vụ.*  **Bước 2:** **HS trao đổi thảo luận, thực hiện nhiệm vụ**  - HS làm bài.  **Bước 3:** **Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - HS trình bày sản phẩm.  - GV gọi hs nhận xét, bổ sung câu trả lời của bạn.  **Bước 4:** **Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**  - GV nhận xét, đánh giá, chuẩn kiến thức. | - Bài làm của HS. |

**\* HƯỚNG DẪN VỀ NHÀ**:

- Soạn bài *“RAMA BUỘC TỘI”*